

## PHÂN TÍCH VÀ CẢM NHẬN Ý NGHĨA HÌNH ẢNH BẾP LỬA TRONG BÀI THƠ BẾP LỬA CỦA BẰNG VIỆT

### 1. Phân tích ý nghĩa hình ảnh bếp lửa trong bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt

Kỉ niệm tuổi thơ ai mà chẳng có. Tuổi thơ trong hồi ức của người chiến sĩ trong thơ Xuân Quỳnh là tiếng gà giữa trưa hè, là “con sông xanh mát” với Tế Hanh, là những ngày tháng “núi váy bà đi chợ Bình Lâm, bẻ trộm quả ở chùa” trong kí ức Nguyễn Duy, ... Còn với Bằng Việt, kí ức của người con xa quê được gửi trọn trong hình ảnh bếp lửa. Hình tượng bếp lửa trong bài thơ cùng tên là điểm tựa, xuyên suốt cả bài thơ.

Bài thơ “Bếp lửa” được viết năm 1963, khi tác giả đang học tập tại Liên Xô. Đây là thời kì đất nước ta đang tiến hành cuộc kháng chiến chống Mĩ. Bài thơ là dòng hồi tưởng, suy ngẫm của người cháu đã trưởng thành về những kỉ niệm tuổi thơ bên bà, bên bếp lửa. Qua đó thể hiện lòng kính yêu, biết ơn bà- đó cũng là tình yêu quê hương đất nước. Bài thơ mở ra với hình ảnh bếp lửa ấm áp thân quen, từ đó gợi về những kỉ niệm tuổi thơ bên bà bên bếp lửa. Từ những kỉ niệm tuổi thơ ấy mà người cháu suy ngẫm về bà, về công việc nhóm bếp lửa của bà. Kết thúc bài thơ, trở lại với hiện tại, người cháu trưởng thành hôm nay vẫn nhớ về bà, về bếp lửa. Cả bài thơ là lời của người của người cháu ở xa vẫn nhớ về bà, về quê hương đất nước được gửi qua hình ảnh bếp lửa. Bếp lửa chính là hình tượng trung tâm, xuyên suốt tác phẩm, cùng với hình tượng người bà để lam nên ý nghĩa tác phẩm.

Mở đầu bài thơ là hình ảnh bếp lửa ấm áp, thân quen- bếp lửa khơi nguồn nỗi nhớ:

*“Một bếp lửa chờn vờn sương sớm*

*Một bếp lửa áp iu nồng đượm”*

Điệp ngữ “một bếp lửa” đã nhấn mạnh hình ảnh bếp lửa- hình ảnh khơi nguồn nỗi nhớ. Từ láy “chờn vờn” gợi hình ảnh bếp lửa với ngọn lửa bập bùng khi tỏ khi mờ trong làn sương sớm mai hay làn sương của kí ức thời gian? Đặc biệt từ “áp iu” là biến của từ “áp ủ” và “nâng niu” đã gợi lên sức nóng của bếp lửa, vừa gợi công việc nhóm lửa với bàn tay người nhóm khéo léo, kiên nhẫn và cả tấm lòng chi chút của người nhóm lửa. Để rồi từ đó, nó khơi nguồn cho nỗi nhớ: “cháu thương bà biết mấy nắng mưa”.

Hình ảnh bếp lửa còn gắn với bà, với những kỉ niệm tuổi thơ. Hình ảnh bếp lửa được gợi bằng nhiều giác quan: có thị giác (“chờn vờn sương sớm”), có cảm giác (“áp iu nồng đượm”) và giờ là khứu giác (“sống mũi còn cay”) đến xúc giác (“hun nhèm mắt cháu”). Không còn

khoảng cách thời gian, mọi hình ảnh gắn với bếp lửa đã được tái hiện chân thực, rõ ràng, không còn là kí ức xa xôi nữa!

Không nói mà tình cảm vẫn dạt dào, không hô hào mà người ta vẫn không thể làm ngơ trước sự chân thành của con người. Đó có lẽ là những gì Bằng Việt đã làm khi xây dựng hình ảnh bếp lửa và bà sóng đôi, song hành với nhau, tuy hai mà là một, và rồi chỉ còn trong trí nhớ cháu một cái gì “ấp iu, nồng đượm”. Bếp lửa của những ngày tháng cháu cùng bà vượt qua nạn đói, cùng bà học, cùng bà làm, ...

Rồi từ hình ảnh bếp lửa mà cháu suy ngẫm về bà, về ngọn lửa bà nhen:

*“Rồi sớm rồi chiều lại bếp lửa bà nhen*

*Một ngọn lửa lòng bà luôn ủ sẵn*

*Một ngọn lửa chứa niềm tin dai dẳng”*

Bếp lửa bà nhen lên mỗi sớm mỗi chiều nay đã thành ngọn lửa. Qua thời gian, năm tháng, qua chiến tranh đói khổ, bếp lửa ấy chưa bao giờ tắt. Bởi nó không chỉ được nhen lên bằng nhiên liệu củi rơm mà từ lòng bà “luôn ủ sẵn”- bà đã nhen lên ngọn lửa của chính lòng mình. Bởi vậy, từ bếp lửa đến ngọn lửa với ý nghĩa trừu tượng khái quát. Điệp ngữ “một ngọn lửa” cùng các động từ “nhen, chứa” đã khẳng định sự bất diệt của ngọn lửa- ngọn lửa niềm tin tình thương trong lòng bà. Hình ảnh bà lung linh trong ngọn lửa hồng, lồng lộng trong tâm tưởng người cháu. Trong cảm nhận của nhà thơ không chỉ là người nhóm lửa, người giữ lửa mà còn là người truyền lửa- ngọn lửa của sự sống, của niềm tin cho thế hệ mai sau.

Rồi bếp lửa bà nhóm lên mỗi sớm mai là bếp lửa của yêu thương, của niềm vui san sẻ:

*“Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm*

*Nhóm tình yêu thương khoai sắn ngọt bùi*

*Nhóm nồi xôi gạo mới xẻ chung vui*

*Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ*

*Ôi kì lạ và thiêng liêng- Bếp lửa”*

Đoạn thơ đã khơi lên ý nghĩa thiêng liêng trong công việc nhóm lửa của bà. Điệp từ “nhóm” đứng đầu các câu thơ đan kết những chi tiết quen thuộc của mỗi gia đình. Bếp lửa bà nhóm lên mỗi sớm mai bắt đầu một ngày mới, một cuộc đời mới. Bếp lửa nhóm lên vị ngọt bùi của khoai sắn- nhóm lên tình yêu thương, sẻ chia trong cái đạm bạc, nghèo khó. Bếp lửa bà nhóm dậy cả tình làng nghĩa xóm với “nồi xôi gạo mới xẻ chung vui”. Bếp lửa cả nhóm lên

khát vọng tuổi thơ “những tâm tình tuổi nhỏ”. Mỗi lần từ “nhóm” nhắc lại, ta lại thấy thêm ý nghĩa cao quý trong công việc thầm lặng của bà. Cả đoạn thơ đã khắc họa đậm nét hình ảnh người bà- người phụ nữ Việt Nam với bao phẩm chất cao quý. Cháu yêu bà mà thêm yêu đất nước, dân tộc. Đoạn thơ khép lại trong câu thơ: “Ôi kì lạ và thiêng liêng bếp lửa”. Bếp lửa kì lạ và thiêng liêng bởi luôn có hình ảnh người bà gắn bó, bếp lửa là tay bà nhóm, ngọn lửa được ủ sẵn trong lòng bà, hơi ấm bếp lửa hay tình bà nồng ấm. Bếp lửa của bà chứa niềm tin và sức sống diệu kì!

Đến cuối tác phẩm, hình ảnh vẫn theo cháu về đến thực tại, là lời nhắc nhở của cháu luôn nhớ về bà. Bà và bếp lửa luôn thường trực trong lòng cháu. Ngọn lửa của bà đã trở thành kỉ niệm ấm lòng, thành niềm tin thiêng liêng, kì diệu nâng bước cháu trên suốt chặng đường đời. Lòng biết ơn bà, nhớ về bà hay chính là tình yêu quê hương đất nước của người con xa quê.

Như vậy, bài thơ có sự kết hợp giữa tự sự với miêu tả, bình luận khiến cho ý thơ vừa giàu cảm xúc, vừa sâu sắc. Thể thơ tám chữ với cảm xúc hồi tưởng, suy ngẫm. Hình tượng bếp lửa và bà sóng đôi làm điểm tựa khơi nguồn mọi kỉ niệm, cảm xúc của cháu. Bài thơ chứa đựng một triết lí nhẹ nhàng mà sâu sắc: những gì là thân thiết nhất của tuổi thơ đều có sức tỏa sáng, nâng đỡ con người ta trên suốt chặng đường đời. Và tình yêu thương bà, lòng biết ơn bà- tình cảm gia đình là cội nguồn của mọi tình yêu quê hương đất nước.

Cứ nhẹ nhàng, mộc mạc mà thấm thía, sâu xa, bếp lửa của bà, ngọn lửa của bà, tình yêu thương của bà đã soi tỏ con đường cháu đi. Có thể sau này, trong cuộc sống hiện đại, không còn nhiều biết đến bếp lửa như mảnh quê nghèo ấy nữa nhưng nó đã thành biểu tượng, là hình ảnh của vẻ đẹp con người, nghĩa tình của dân tộc Việt Nam.

## **2. Cảm nhận ý nghĩa hình ảnh bếp lửa trong bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt**

Bằng Việt thuộc thế hệ các nhà thơ trưởng thành trong thời kì kháng chiến chống Mỹ. Những năm tháng xa quê hương ở nước ngoài, hình ảnh người bà đã thôi thúc cho nhà thơ nguồn cảm xúc mãnh liệt, sôi sục để sáng tạo nên những vần thơ giản dị, ám ảnh đầy sức gọi của cảm xúc, cảm giác về tình cảm bà cháu thiêng liêng, về hình ảnh người bà tần tảo hi sinh, yêu thương đưa cháu nhỏ gắn liền với hình ảnh bếp lửa chập chờn sương sớm qua bài thơ “Bếp lửa”. Hình ảnh “bếp lửa” ấp iu, nồng đượm một lần nữa làm tỏa sáng, và làm hồng lên toàn bộ cấu tứ trong mạch cảm xúc của nhà thơ.

Mở đầu bài thơ là hình ảnh bếp lửa trong sương sớm, gắn liền với đôi tay chi chút, cặm lử của người bà nhóm lửa:

*“ Một bếp lửa tròn vòn sương sớm*

*Một bếp lửa áp iu nồng đượm*

*Cháu thương bà biết mấy nắng mưa.”*

Bếp lửa tròn vòn sương sớm, áp iu đượm nhóm lên chất chiu, cần mẫn và khéo léo bởi đôi tay gầy guộc, xương xương của người bà trong sớm hôm. Cụm từ “biết mấy nắng mưa” đã cho thấy sự vất vả, tần tảo, hi sinh sớm hôm của người bà cho sự đủ đầy, cho đứa cháu ấm lòng.

Không chỉ vậy bếp lửa thiêng liêng ấm áp ấy cũng là sự gắn liền với mùi khói hun nhèm mắt cháu. Bếp lửa ấy gắn liền với cuộc đời khốn khó, cơ cực của hai bà cháu, chính mùi khói cay đặc đã trở thành mùi vị quen thuộc của ấu thơ mà dù có xa quê, có đi khắp chân trời góc bể thì nó vẫn hun nhèm mắt cháu, cháu vẫn cứ bồi hồi, xúc động cay xè khi nhớ về nó. Vậy là bếp lửa không chỉ gắn liền với hình ảnh người bà áp iu, chi chút mà còn là mạch dẫn để tác giả gợi nhớ về tuổi thơ, về những gì cay đắng, cơ cực mà yên ấm trong vòng tay yêu thương, chi chút của người bà. Nhớ bà, cũng chính là việc tác giả nhớ về hình ảnh bếp lửa gắn liền với trái tim nồng hậu, ấm áp của người bà hơn bao giờ hết. Người bà cũng là biểu tượng của người giữ lửa, nhóm lửa và truyền lửa thiêng liêng, bất diệt:

*“Rồi sớm rồi chiều, lại bếp lửa bà nhen,*

*Một ngọn lửa, lòng bà luôn ủ sẵn,*

*Một ngọn lửa chứa niềm tin dai dẳng...*

*Lặn đạn đời bà biết mấy nắng mưa*

*Mấy chục năm rồi đến tận bây giờ*

*Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm*

*Nhóm bếp lửa áp iu nồng đượm*

*Nhóm niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi*

*Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ*

*Ôi kì lạ và thiêng liêng-bếp lửa.”*

Bà là người nhóm lửa, nhóm ngọn lửa của yêu thương mà lòng bà luôn ủ sẵn để mong sưởi ấm cho cháu trong mọi hoàn cảnh. Bà nhóm ngọn lửa sưởi ấm cháu trong những lúc đói lòng, nhóm yêu thương ngọt bùi với xóm giềng, bà cũng là người nhóm dậy và thức dậy

những gì tươi đẹp, hồn nhiên và trong sáng nhất của tuổi thơ cháu. Còn gì thiêng liêng cho bằng. trái tim và tình yêu thương của bà đã trở thành ngọn lửa bất diệt, thiêng liêng luôn rực sáng, soi đường chỉ lối trên mỗi bước chân của cháu. Nó thiêng liêng, bất diệt đến mức mà dù sau này, có đi xa, có lửa trăm nhà, có khói trăm tàu thì cuộc sống tiện nghi hiện đại ấy cũng không bằng ngọn lửa lòng bà, không ấm áp và ngọt bùi đáng cay như mùi khói hun nhèm mắt cháu. Nhưng tấm lòng người bà cũng đã được thể hiện xúc động và chân thực qua hình ảnh bếp lửa. Bếp lửa ấy là nơi bà nhen nhóm lên những yêu thương, sự quan tâm, chăm sóc và những kí ức đẹp của tuổi thơ trong cháu. Ngọn lửa của bà như nguồn sáng mạnh mẽ, bất diệt để làm cháu tự tin, can đảm trên đường đời. Có thể nói, bếp lửa ấy không chỉ còn có hơi ấm, mà nó còn cả một trời sức mạnh, cả một biển yêu thương, một điểm tựa vững chắc và thiêng liêng của tuổi thơ. Để rồi cứ thổn thức, âm vang và ám ảnh mãi hình ảnh bếp lửa và đôi bàn tay chi chít, cần trọng của bà. Bếp lửa ấy của Bằng Việt giống như mảnh kí ức thiêng liêng, thầm kín mà dù có đi xa, quen với cuộc sống hiện đại, tiện nghi thì cũng không bao giờ cháu quên thổn thức sớm mai này bà nhóm bếp lên chưa. Như thế, bếp lửa chính là sự hiện hữu thiêng liêng và cao cả của người bà, của sức mạnh và niềm tin bất diệt mà người cháu luôn khắc cốt ghi tâm.

Bằng những hình ảnh thơ giản dị, xúc động và đầy tính thẩm mỹ, nhà thơ Bằng Việt đã tạc dựng nên chân dung người bà, người phụ nữ Việt Nam dũng cảm, kiên trung bằng tình yêu thương của mình sưởi ấm đứa cháu, vững lòng nơi hậu phương. Đồng thời khắc họa được hình tượng bếp lửa đầy tính thẩm mỹ và giá trị nghệ thuật, góp phần là nên con mắt thơ tinh tế, giàu mãnh cảm. Bằng tất cả tấm lòng, tác giả để lại một hình tượng nghệ thuật bằng thơ đầy ám ảnh, dư ba.

### **3. Suy nghĩ của em về ý nghĩa hình ảnh bếp lửa trong bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt**

Trong cuộc đời mỗi người, kỉ niệm tuổi thơ bao giờ cũng đẹp để thân thuộc và chứa chan tình nghĩa. Bởi những kỉ niệm ấy thường gắn bó với những con người ruột thịt. Với Bằng Việt kỉ niệm về bà và tình bà cháu chắc là sâu nặng lắm thân thiết lắm nên mới khơi nguồn dòng cảm xúc nồng ấm để sáng tạo một tác phẩm đặc sắc: bài thơ Bếp lửa. Có thể đấy là những kỉ niệm riêng của nhà thơ, song đọc bài thơ chúng ta vẫn được sưởi chung với nhà thơ hơi lửa của tình người thật gần gũi ân nghĩa, thật cao đẹp và thiêng liêng. Theo diễn biến tâm tư của nhân vật người cháu, chúng ta cảm nhận thấm thía từng cung bậc tâm trạng.

Bài thơ "Bếp lửa" được viết năm 1963, khi tác giả đang học tập tại Liên Xô. Đây là thời kì đất nước ta đang tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ. Bài thơ là dòng hồi tưởng, suy ngẫm

của người cháu đã trưởng thành về những kỉ niệm tuổi thơ bên bà, bên bếp lửa. Qua đó thể hiện lòng kính yêu, biết ơn bà- đó cũng là tình yêu quê hương đất nước. Bài thơ mở ra với hình ảnh bếp lửa ấm áp thân quen, từ đó gợi về những kỉ niệm tuổi thơ bên bà bên bếp lửa. Từ những kỉ niệm tuổi thơ ấy mà người cháu suy ngẫm về bà, về công việc nhóm bếp lửa của bà. Kết thúc bài thơ, trở lại với hiện tại, người cháu trưởng thành hôm nay vẫn nhớ về bà, về bếp lửa. Cả bài thơ là lời của người của người cháu ở xa vẫn nhớ về bà, về quê hương đất nước được gửi qua hình ảnh bếp lửa. Bếp lửa chính là hình tượng trung tâm, xuyên suốt tác phẩm, cùng với hình tượng người bà để lam nên ý nghĩa tác phẩm.

Mở đầu bài thơ là hình ảnh bếp lửa ấm áp, thân quen- bếp lửa khơi nguồn nỗi nhớ:

*"Một bếp lửa chờn vờn sương sớm  
Một bếp lửa ấp iu nồng đượm"*

Điệp ngữ "một bếp lửa" đã nhấn mạnh hình ảnh bếp lửa- hình ảnh khơi nguồn nỗi nhớ. Từ láy "chờn vờn" gợi hình ảnh bếp lửa với ngọn lửa bập bùng khi tỏ khi mờ trong làn sương sớm mai hay làn sương của kí ức thời gian? Đặc biệt từ "ấp iu" là biến của từ "ấp ủ" và "nâng niu" đã gợi lên sức nóng của bếp lửa, vừa gợi công việc nhóm lửa với bàn tay người nhóm khéo léo, kiên nhẫn và cả tấm lòng chi chút của người nhóm lửa. Để rồi từ đó, nó khơi nguồn cho nỗi nhớ: "cháu thương bà biết mấy nắng mưa".

Hình ảnh bếp lửa còn gắn với bà, với những kỉ niệm tuổi thơ. Hình ảnh bếp lửa được gợi bằng nhiều giác quan: có thị giác ("chờn vờn sương sớm"), có cảm giác ("ấp iu nồng đượm") và giờ là khứu giác ("sống mũi còn cay") đến xúc giác ("hun nhèm mắt cháu"). Không còn khoảng cách thời gian, mọi hình ảnh gắn với bếp lửa đã được tái hiện chân thực, rõ ràng, không còn là kí ức xa xôi nữa!

Không nói mà tình cảm vẫn dạt dào, không hô hào mà người ta vẫn không thể làm ngơ trước sự chân thành của con người. Đó có lẽ là những gì Bằng Việt đã làm khi xây dựng hình ảnh bếp lửa và bà sống đôi, song hành với nhau, tuy hai mà là một, và rồi chỉ còn trong trí nhớ cháu một cái gì "ấp iu, nồng đượm". Bếp lửa của những ngày tháng cháu cùng bà vượt qua nạn đói, cùng bà học, cùng bà làm, ...

Rồi từ hình ảnh bếp lửa mà cháu suy ngẫm về bà, về ngọn lửa bà nhen:

*"Rồi sớm rồi chiều lại bếp lửa bà nhen  
Một ngọn lửa lòng bà luôn ủ sẵn  
Một ngọn lửa chứa niềm tin dai dẳng"*

Bếp lửa bà nhen lên mỗi sớm mỗi chiều nay đã thành ngọn lửa. Qua thời gian, năm tháng, qua chiến tranh đói khổ, bếp lửa ấy chưa bao giờ tắt. Bởi nó không chỉ được nhen lên bằng nhiên liệu củi rơm mà từ lòng bà "luôn ủ sẵn"- bà đã nhen lên ngọn lửa của chính lòng mình. Bởi vậy, từ bếp lửa đến ngọn lửa với ý nghĩa trừu tượng khái quát. Điệp ngữ "một ngọn lửa" cùng các động từ "nhen, chứa" đã khẳng định sự bất diệt của ngọn lửa- ngọn lửa niềm tin tình thương trong lòng bà. Hình ảnh bà lung linh trong ngọn lửa hồng, lồng lộng trong tâm tưởng người cháu. Trong cảm nhận của nhà thơ không chỉ là người nhóm lửa, người giữ lửa mà còn là người truyền lửa- ngọn lửa của sự sống, của niềm tin cho thế hệ mai sau.

Rồi bếp lửa bà nhóm lên mỗi sớm mai là bếp lửa của yêu thương, của niềm vui san sẻ:

*"Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm  
Nhóm tình yêu thương khoai sắn ngọt bùi  
Nhóm nồi xôi gạo mới xẻ chung vui  
Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ  
Ôi kì lạ và thiêng liêng- Bếp lửa"*

Đoạn thơ đã khơi lên ý nghĩa thiêng liêng trong công việc nhóm lửa của bà. Điệp từ "nhóm" đứng đầu các câu thơ đan kết những chi tiết quen thuộc của mỗi gia đình. Bếp lửa bà nhóm lên mỗi sớm mai bắt đầu một ngày mới, một cuộc đời mới. Bếp lửa nhóm lên vị ngọt bùi của khoai sắn- nhóm lên tình yêu thương, sẻ chia trong cái đạm bạc, nghèo khó. Bếp lửa bà nhóm dậy cả tình làng nghĩa xóm với "nồi xôi gạo mới xẻ chung vui". Bếp lửa cả nhóm lên khát vọng tuổi thơ "những tâm tình tuổi nhỏ". Mỗi lần từ "nhóm" nhắc lại, ta lại thấy thêm ý nghĩa cao quý trong công việc thầm lặng của bà. Cả đoạn thơ đã khắc họa đậm nét hình ảnh người bà- người phụ nữ Việt Nam với bao phẩm chất cao quý. Cháu yêu bà mà thêm yêu đất nước, dân tộc. Đoạn thơ khép lại trong câu thơ: "Ôi kì lạ và thiêng liêng bếp lửa". Bếp lửa kì lạ và thiêng liêng bởi luôn có hình ảnh người bà gắn bó, bếp lửa là tay bà nhóm, ngọn lửa được ủ sẵn trong lòng bà, hơi ấm bếp lửa hay tình bà nồng ấm. Bếp lửa của bà chứa niềm tin và sức sống diệu kì!

Đến cuối tác phẩm, hình ảnh vẫn theo cháu về đến thực tại, là lời nhắc nhở của cháu luôn nhớ về bà. Bà và bếp lửa luôn thường trực trong lòng cháu. Ngọn lửa của bà đã trở thành kỉ niệm ấm lòng, thành niềm tin thiêng liêng, kì diệu nâng bước cháu trên suốt chặng đường đời. Lòng biết ơn bà, nhớ về bà hay chính là tình yêu quê hương đất nước của người con xa quê.

Như vậy, bài thơ có sự kết hợp giữa tự sự với miêu tả, bình luận khiến cho ý thơ vừa giàu cảm xúc, vừa sâu sắc. Thể thơ tám chữ với cảm xúc hồi tưởng, suy ngẫm. Hình tượng bếp lửa và bà sóng đôi làm điểm tựa khơi nguồn mọi kỉ niệm, cảm xúc của cháu. Bài thơ chứa đựng một triết lí nhẹ nhàng mà sâu sắc: những gì là thân thiết nhất của tuổi thơ đều có sức tỏa sáng, nâng đỡ con người ta trên suốt chặng đường đời. Và tình yêu thương bà, lòng biết ơn bà- tình cảm gia đình là cội nguồn của mọi tình yêu quê hương đất nước.

Hình ảnh người bà và bếp lửa chính là hai hình ảnh xuyên suốt và chi phối hết cả tứ thơ. Bếp lửa ở đây không chỉ mang ý nghĩa là thấp sáng tỏa nhiệt và mang lại hơi ấm nữa. Nó đã trở thành nơi để bà thắp lên những tình cảm yêu thương nồng cho đứa cháu. Mở ra cả một chân trời tri thức, cho cháu biết thế nào là yêu thương thế nào là tình làng nghĩa xóm. Để giờ đây khi đứa cháu đứng trên mảnh đất xung quanh toàn những con người xa lạ vẫn không thôi nhớ về hình ảnh bếp lửa giản dị của bà. Ngôn ngữ trầm lời không thể gói gọn và diễn tả tình cảm mãnh liệt bất diệt của đứa cháu.

Có thể nói bằng ý thơ giản dị ngôn từ mộc mạc Bằng Việt đã khắc họa cả một bầu trời kỉ niệm cho người đọc nhiều suy ngẫm. Tình cảm gia đình chính là thứ tình cảm chân quý và bình dị nhất trong mỗi con người. Nó mang con người đến sự tốt đẹp và hoàn mỹ nhất.